

Bản án số: **300/2022/HS-ST**

Ngày: 12/10/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Quản Văn Tiến**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Lương**

Bà Nguyễn Minh Phương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa: Bà **Lương Thúy Hà** - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 207/2022/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2022/QĐXX-HS ngày 30/8/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2022/QĐHPT- HS ngày 13/9/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2022/QĐHPT- HS ngày 26/9/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Vũ Văn D**, sinh năm: 1977; HKTT: quận Ba Đình, TP. Hà Nội;住所: quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Công an. Ngày 05/5/2022, đã bị tước danh hiệu Công an nhân dân theo Quyết định số 3064/QĐ-BCA ngày 05/5/2022 của Bộ Công an; Đảng viên: Là Đảng viên đang sinh hoạt Đảng tại Đảng bộ Công an huyện Thường Tín (đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 14/7/2022); Con ông Vũ Văn C và bà Nguyễn Thị P; Có 02 con: con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án/tiền sự: Không; Danh bản, chỉ bản số 223 ngày 31/3/2022 do Công an quận Đống Đa lập; Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ tên: **Tạ Văn M**, sinh năm: 2002; HKTT: huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;住所 ở trước khi bị bắt: Đống Đa, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Tạ Văn N và Con bà Vũ Thị D; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/12/2019, tại bản án số 119/2019/HSST Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử 06 tháng cải tạo không giam giữ về

tội Gây rối trật tự xã hội theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự; Danh bản, chỉ bản số 224 ngày 31/3/2022 do Công an quận Đống Đa lập; Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo đầu thú ngày 19/3/2022, bị tạm giữ ngày 20/3/2022. Hiện đang tạm giam.

3. Họ tên: **Nguyễn Tùng L**, sinh năm: 1990; ĐKHKTT: huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở trước khi bị bắt: quận Đống Đa, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Nguyễn Văn S và bà Đào Thị D; Có vợ là Nguyễn Thị L và có hai con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không; Danh bản, chỉ bản số 225 ngày 31/3/2022 do Công an quận Đống Đa lập; Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo đầu thú ngày 19/3/2022; Bị tạm giữ từ ngày 20/3/2022 đến ngày 16/6/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại.

4. Họ tên: **Nguyễn Xuân T**; sinh năm: 1994; ĐKHKTT: huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở trước khi bị bắt: Đống Đa, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Nguyễn Văn B và bà Vũ Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Danh bản, chỉ bản: Số 223 ngày 31/3/2022 do Công an quận Đống Đa lập; Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo đầu thú ngày 19/3/2022; Bị tạm giữ từ ngày 20/3/2022 đến ngày 16/6/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại.

Bị hại:

1. Phạm Đào N, sinh năm 1962; HKTT: Tây Hồ, Hà Nội.
2. Chu Minh Q, sinh năm 1996; HKTT: thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
3. Phạm Duy H, sinh năm 1993; HKTT: Hai Bà Trưng, Hà Nội.
4. Phùng Ngọc A, sinh năm 1986; HKTT: Ba Đình, Hà Nội.
5. Trần Đăng Q, sinh năm 1996; HKTT: Sầm Sơn, Thanh Hóa.
6. Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 05/11/2005; HKTT: Thanh Oai, Hà Nội - là nhân viên dịch vụ.
7. Phan Thị N, sinh năm 1993; HKTT: Phúc Thọ, Hà Nội.
8. Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1996; HKTT: thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
9. Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1989; HKTT: Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
10. Tiết Minh Đ, sinh năm 1991; HKTT: Ba Đình, Hà Nội.
11. Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1998; HKTT: Nam Từ Liêm, Hà Nội.
12. Nguyễn Hoàng Q, sinh năm 1988; HKTT: Hoàn Kiếm, Hà Nội.
13. Trần Văn T, sinh năm 1987; HKTT: Hà Đông, Hà Nội.

14 Phùng Văn T, sinh năm 1994; HKTT: Vĩnh Lộc, Thanh Hóa.

15. Nguyễn Hồng H, sinh năm 1988; HKTT: Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

16. Lê Xuân Q, sinh năm 1993; HKTT: Cầu Giấy, Hà Nội.

17. Đặng Quốc T, sinh năm 1984; HKTT: Hoàng Mai, Hà Nội.

Tất cả những người bị hại đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo **Vũ Văn D, Tạ Văn M, Nguyễn Tùng L và Nguyễn Xuân T** bị Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22h45' ngày 18/3/2022, Công an phường Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội nhận được tin báo có hoạt động kinh doanh Karaoke trái quy định về việc phòng chống dịch Covid-19 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tại quán Karaoke Linh Dương - số 82 Phạm Ngọc Thạch, phường Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội. Ngay sau đó, tổ công tác Công an phường Trung Tự đã tiến hành tới hiện trường để kiểm tra, xác minh. Thời điểm kiểm tra, tổ công tác đã nhiều lần dùng loa tuyên truyền yêu cầu mở cửa, tuy nhiên quán vẫn không mở cửa. Đến khoảng 08h00' ngày 19/3/2022, tổ công tác đã tiến hành mở cửa để đưa 17 người bị giữ trong quán ra ngoài.

Quá trình điều tra, hồi 16h00' ngày 19 tháng 3 năm 2022, Tạ Văn M, Nguyễn Tùng L, Nguyễn Xuân T đã đến công an phường Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội đầu thú.

Cơ quan Công an đã thu giữ của:

- Tạ Văn M: 01 chiếc điện thoại di động Iphone X màu hồng, kèm sim số 0335733151.

- Nguyễn Tùng L: 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A32 màu đen, kèm sim số 0965456987.

- Nguyễn Xuân T: 01 chiếc điện thoại NOKIA 520 màu vàng, kèm sim số 0337737456.

Đến khoảng 17h00' ngày 06/5/2022, Vũ Văn D đến Công an quận Đống Đa đầu thú.

Qua điều tra đã xác định: Quán karaoke Linh Dương - số 82 Phạm Ngọc Thạch, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội do Đỗ Thu H (sinh năm 1977; HKTT: P112 C10 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội - là người chung sống như vợ chồng với Vũ Văn Dương) đứng tên đăng ký kinh doanh dịch vụ karaoke. Tuy nhiên, quán karaoke Linh Dương do vi phạm quy định kinh doanh nên bị thu hồi giấy phép kinh doanh. Bản thân Đỗ Thu H ngày 17/6/2021 bị Công an quận Đống Đa khởi tố, bắt tạm giam về hành vi Chống người thi hành công vụ.

Sau khi Đỗ Thu H bị bắt, Vũ Văn D tiếp tục điều hành hoạt động của quán karaoke Linh Dương trong điều kiện quán bị thu hồi giấy phép kinh doanh và tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, các cơ sở kinh doanh karaoke không được phép hoạt động. Dương thuê Tạ Văn M, Nguyễn Tùng L, Nguyễn Xuân T làm nhân viên của quán Linh Dương với nhiệm vụ từng người như sau:

- Nguyễn Xuân T trực quầy lễ tân, đón khách vào hát, trực camera an ninh, thu ngân.

- Nguyễn Tùng L và Tạ Văn M trực tiếp phục vụ tại các phòng hát.

Ngày 18/3/2022, Vũ Văn D chỉ đạo Tạ Văn M, Nguyễn Tùng L, Nguyễn Xuân T mở cửa quán Karaoke Linh Dương đón khách vào hát trái quy định phòng chống dịch Covid-19 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Trong khoảng thời gian từ khoảng 21h00 đến 22h00' ngày 18/3/2022, đã có 03 nhóm khách đến hát quán karaoke Linh Dương, cụ thể:

***Tại phòng 501 có 03 người gồm:** Đỗ Quang M, Xuân Thế D, Phạm Thị H.

***Tại phòng 502 có 11 người gồm:** Phạm Đào N, Chu Minh Q, Phạm Duy H, Phùng Ngọc A, Trần Đăng Q, Nguyễn Tiến V, Nguyễn Trọng L, Nguyễn Tiến M, Nguyễn Thị Quỳnh a, Nguyễn Thị T, Nông Thị H;

***Tại phòng vip 6 có 11 người gồm:** Phan Thị N, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Trung Đ, Tiết Minh Đ, Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Hoàng Q, Trần Văn T, Phùng Văn T, Nguyễn Hồng H, Lê Xuân Q, Đặng Quốc T.

Quá trình ngồi hát, đến khoảng 23h00' cùng ngày, các nhóm khách ở cả 03 phòng hát đều lần lượt yêu cầu thanh toán để ra về. Cùng lúc này, tổ công tác công an phường Trung Tự đến quán yêu cầu mở cửa để kiểm tra hành chính thì D dùng số điện thoại 0989727779 của mình gọi vào số 0335733151 của M và số 0965456987 của L chỉ đạo M và L không cho khách về; gọi điện vào số 0337737456 của T chỉ đạo Tập khóa cửa, không mở cửa cho ai ra ngoài. Sau khi nhận điện thoại của Dương, Tập khóa cửa lối ra tầng 1, tầng 2 còn M, L đứng tại khu vực cầu thang tầng 5 chặn không cho khách đi xuống để ra về. Khi có 02 khách trong phòng 501 là anh D và anh M yêu cầu được ra về nhưng M, L không cho đồng thời tại phòng VIP6 có chị N, chị H, anh Q, anh Trung Đ, anh T, anh Q, anh T cùng những người khách trong phòng hát liên tục thay nhau ra yêu cầu được về nhưng M, L không cho ra về. Quá trình đứng chặn ở bên ngoài, M và L bàn bạc, thống nhất với nhau về việc nếu như khách tiếp tục yêu cầu đòi ra về thì sẽ đánh những người khách này.

Đến khoảng hơn 00h00' ngày 19/3/2022, Tập cầm theo chìa khóa cửa cùng D, M, L và 03 nhân viên dịch vụ: Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nông Thị H với 05 khách đến hát gồm: Đỗ Quang M, Xuân Thế D (phòng 501), Nguyễn Tiến V, Nguyễn Trọng L, Nguyễn Tiến M (phòng 502) đi lên tầng thượng của quán, dùng 01 chiếc dây vải có sẵn trên sân thượng đu dây xuống nhà số 1 Nguyễn Ngọc D, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội rồi trèo vào nhà nghỉ Hồng Ngọc (số 3 Nguyễn Ngọc

Doãn, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội - là nhà không có người ở) để trốn tránh cơ quan công an, bỏ mặc những người còn lại ở trong quán.

Đến khoảng 08h00' ngày 19/3/2022, tổ công tác Công an phường Trung Tự đã tiến hành mở cửa quán Karaoke Linh Dương đưa được 17 người bị giữ trong quán ra ngoài. Sau đó, khoảng 16h00' cùng ngày, tổ công tác đã phát hiện yêu cầu tất cả những người đang trốn trong nhà nghỉ Hồng Ngọc về trụ sở công an làm việc.

Tại bản Cáo trạng số 211/CT-VKSĐĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Vũ Văn D, Tạ Văn M, Nguyễn Tùng L và Nguyễn Văn T về tội *Giữ người trái pháp luật* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố Vũ Văn D, Tạ Văn M, Nguyễn Tùng L và Nguyễn Văn T về tội *Giữ người trái pháp luật*. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 157; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Vũ Văn D, Tạ Văn M mỗi bị cáo từ 26 tháng tù đến 30 tháng tù.

Xử phạt Nguyễn Tùng L và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ 24 tháng tù đến 28 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đều không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét;

Vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 03 điện thoại của M, T, L.

Căn cứ vào nội dung vụ án, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự và không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được coi là hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, với lời khai bị hại, vật chứng vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22h45' ngày 18/3/2022, Công an phường Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội tới quán Karaoke Linh Dương - số 82 Phạm Ngọc Thạch, phường Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội dùng loa tuyên truyền yêu cầu mở cửa quán để kiểm tra do có hoạt động kinh doanh trái phép. Thấy Công an đến kiểm tra và nhiều người yêu cầu mở cửa quán để họ về, D dùng số điện thoại 0989727779 của mình gọi vào số 0335733151 của M số 0965456987 của Lâm chỉ đạo M và L không cho khách về; gọi điện vào số 0337737456 của T chỉ đạo T khóa cửa, không mở cửa cho ai ra ngoài. Sau khi nhận điện thoại của D, T khóa cửa lối ra tầng 1, tầng 2 còn M, L đứng tại khu vực cầu thang tầng 5 chặn không cho khách đi xuống để ra về. Khi anh D, anh M, chị N, chị H, anh Q, anh Trung Đ, anh T, anh Q, anh T cùng những người khách trong các phòng hát liên tục thay nhau ra yêu cầu được về nhưng T đã khóa cửa và M, L không cho ra về. Quá trình đứng chặn ở bên ngoài, M và L bàn bạc, thống nhất với nhau nếu như khách tiếp tục yêu cầu đòi ra về thì sẽ đánh những người khách này. Đến khoảng 08h00' ngày 19/3/2022, tổ công tác đã tiến hành mở cửa để đưa 17 người bị giữ trong quán ra ngoài. Vì vậy, Vũ Văn D, Tạ Văn M, Nguyễn Tùng L và Nguyễn Xuân T đã phạm tội *Giữ người trái pháp luật* với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt (*Đối với 2 người trở lên*). Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Xét nguyên nhân, tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo thấy: Vụ án có đồng phạm với tính chất giản đơn, bột phát. Nguyên nhân chính là do lo sợ bị phát hiện hoạt động kinh doanh Karaoke khi đã bị thu hồi giấy phép và trái quy định về việc phòng chống dịch Covid-19 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội nên Vũ Văn D là người khi đó quản lý quán đã chỉ đạo M và L không cho khách về và chỉ đạo T khóa cửa quán. Vì vậy, Vũ Văn D đóng vai trò đầu vụ nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn đồng phạm; Tạ Văn M, Nguyễn Tùng L và Nguyễn Xuân T đóng vai trò giúp sức, tuy nhiên Tạ Văn M có nhân thân xấu nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn L và T. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an xã hội, xâm phạm tới quyền tự do của người khác, nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội của từng bị cáo. Tuy nhiên, xét các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; Đều đầu thú; Vũ Văn D có bố mẹ là những người có công với cách mạng, được phong tặng nhiều huân, huy chương nên cần giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Những bị hại không có yêu cầu gì nên không xét.

- Vật chứng: Đối với các điện thoại di động thu giữ của bị cáo Tạ Văn M, Nguyễn Tùng L và Nguyễn Xuân T có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố:* Các bị cáo **Vũ Văn D, Tạ Văn M, Nguyễn Tùng L và Nguyễn Xuân T** phạm tội “***Giữ người trái pháp luật***”.

- *Căn cứ:* Điểm đ khoản 2 Điều 157; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

+ Bị cáo **Vũ Văn D** 28 (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Bị cáo **Tạ Văn M** 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 20/3/2022).

+ Bị cáo **Nguyễn Tùng L** 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 20/3/2022 đến ngày 16/6/2022).

+ Bị cáo **Nguyễn Xuân T** 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 20/3/2022 đến ngày 16/6/2022).

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

Vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X kèm sim tạm giữ của Tạ Văn M; 01 điện thoại di động Nokia kèm sim tạm giữ của Nguyễn Xuân T; 01 điện thoại di động Samsung A32 kèm sim tạm giữ của Nguyễn Tùng L (tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 241 ngày 28/7/2022 giữa Công an quận Đống Đa với Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa phản ánh).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THA quận Đống Đa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quản Văn Tiến

